

KÉM SẮC

*Câu chuyện hôm nay: MSB 1H-2024
AM – Lợi nhuận đi ngang svck*

BẢN TIN SÁNG 16/08/2024



NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1223,6 ▼0,55% **VN30** 1265,3 ▼0,40% **HNX-Index** 228,5 ▼0,50%

- ❖ Thị trường tiếp tục có trạng thái thận trọng khi bước vào phiên giao dịch mới. Diễn biến thị trường khá trầm lắng và dằn lụi bước trong phiên sáng. Bước qua phiên chiều, thị trường được hỗ trợ tại vùng 1.223 điểm và có biến động mạnh hơn, tuy nhiên nhìn chung thị trường vẫn trong vùng giá đỏ.
- ❖ Với diễn biến kém của thị trường, đa phần các nhóm cổ phiếu đều đóng cửa trong sắc đỏ. Nhóm Thép, nhóm Chứng khoán, nhóm Bán lẻ ... là những nhóm giảm giá và có tác động kém đến thị trường chung.
- ❖ Thị trường tiếp tục thận trọng tại đường MA(20), vùng 1.232 điểm, và lụi bước. Thanh khoản giảm so với phiên trước, cho thấy nguồn cung tạm thời vẫn chưa gây sức ép lớn lên thị trường nhưng dòng tiền tiếp tục thể hiện trạng thái thận trọng.
- ❖ Hiện tại đà giảm đang được kìm hãm tại vùng 1.223 điểm và có thể thị trường có phản ứng hồi phục khi bước vào phiên giao dịch tiếp theo. Tuy nhiên, với tín hiệu cầu thấp hiện tại, có khả năng thị trường sẽ tiếp tục thận trọng khi tăng điểm và rủi ro suy giảm vẫn còn tiềm ẩn.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý Nhà đầu tư cần thận trọng trước trạng thái bất ổn của thị trường và giữ tỷ trọng danh mục ở mức an toàn.
- ❖ Đồng thời vẫn cần cân nhắc những đợt hồi phục của thị trường để chốt lời hoặc cơ cấu danh mục theo hướng giảm thiểu rủi ro.



Thế giới Hoa Kỳ

Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp của Mỹ tiếp tục giảm, nỗi lo suy thoái dịu bớt

Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu của Mỹ đã giảm tuần thứ hai liên tiếp xuống mức thấp nhất kể từ đầu tháng 7. Trước đó, các chuyên gia từng lo ngại về nguy cơ suy thoái khi số đơn xin trợ cấp tăng vọt. [Xem thêm](#)

Thế giới Hoa Kỳ

Lão tướng phố Wall Ed Yardeni: Fed sẽ chỉ hạ lãi suất một lần trong năm nay

Các nhà đầu tư kỳ vọng Cục Dự trữ liên bang Mỹ (Fed) sẽ giảm mạnh lãi suất khi lạm phát tiếp tục hạ nhiệt trong mùa hè này có thể sẽ thất vọng, khi nền kinh tế phát triển quá mạnh mẽ của Mỹ không phù hợp để Fed nới lỏng chính sách mạnh tay. [Xem thêm](#)

Thế giới Anh Quốc

Kinh tế Anh phục hồi vững chắc

Nền kinh tế Anh duy trì tốc độ phục hồi ổn định sau cuộc suy thoái năm ngoái, tạo tiền đề vững chắc để Thủ tướng Keir Starmer thúc đẩy tăng trưởng và khắc phục vấn đề tài chính công trong thời gian tới. [Xem thêm](#)

Thế giới Hoa Kỳ

S&P 500 tăng 6 phiên liên tiếp, Dow Jones tăng hơn 550 điểm

Chứng khoán Mỹ tăng điểm vào ngày thứ Năm (15/08), khi nhà đầu tư lấy lại niềm tin vào nền kinh tế sau khi dữ liệu lao động và tiêu dùng đáng khích lệ đã giúp xoa dịu lo ngại về suy thoái kinh tế. [Xem thêm](#)

Trong nước Ngân hàng

FiinGroup: Ngân hàng phát hành hơn 136.000 tỷ đồng trái phiếu từ đầu năm, sẽ tiếp tục là nhóm phát hành nhiều nhất trong thời gian tới

Theo dự báo của FiinGroup, trái phiếu ngân hàng sẽ vẫn là nhóm chủ đạo dẫn dắt thị trường trong thời gian tới, dự kiến chiếm khoảng 70% giá trị phát hành nửa cuối năm 2024. [Xem thêm](#)

Trong nước Đầu tư công

Ngành giao thông đăng ký giải ngân thêm 77.000 tỷ đồng vốn đầu tư công năm 2025

Năm 2025, Bộ GTVT dự kiến sẽ giải ngân khoảng 77.624 tỷ đồng (tăng khoảng 5.172 tỷ đồng so với báo cáo trước đó) vốn đầu tư công cho các công trình giao thông trọng điểm. [Xem thêm](#)

Trong nước Đầu tư công

Cao tốc Cam Lộ - La Sơn hơn 7.000 tỷ đồng sẽ mở rộng gấp đôi trong năm 2025

Dự án mở rộng đường cao tốc Cam Lộ - La Sơn từ 2 lên 4 làn xe sẽ thực hiện đầu tư và cơ bản hoàn thành trong năm 2025. [Xem thêm](#)

Trong nước Bất động sản

Một phân khúc BĐS bất ngờ có giao dịch tăng vọt 86% trong quý II/2024

Đây là tập đoàn có tiếng trong lĩnh vực xây dựng của Việt Nam. [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
01/08/2024	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI)
12/08/2024	MSCI công bố danh mục mới
15/08/2024	Đáo hạn HĐTL tháng 8 (VN30F2408)
23/08/2024	Quỹ ETF ishare MSCI thực hiện tái cơ cấu danh mục
29/08/2024	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 8

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
01/08/2024	Mỹ	Công bố chỉ số quản lý thu mua PMI của Mỹ tháng 7
01/08/2024	Mỹ	Fed công bố chính sách lãi suất và tiền tệ
01/08/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
01/08/2024	Anh	BOE công bố chính sách lãi suất và tiền tệ
02/08/2024	Mỹ	Công bố tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ
05/08/2024	Mỹ	Công bố chỉ số PMI dịch vụ của Mỹ tháng 7
07/08/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
08/08/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
13/08/2024	Mỹ	Công bố số dư của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed)
13/08/2024	Mỹ	Chỉ số giá sản xuất (PPI) Mỹ tháng 7
14/08/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
14/08/2024	Trung Quốc	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Trung Quốc
14/08/2024	Mỹ	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) Mỹ tháng 7
15/08/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
15/08/2024	Mỹ	Công bố doanh số bán lẻ tháng 7
15/08/2024	Châu Âu	ECB công bố chính sách lãi suất và tiền tệ
15/08/2024	Anh	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp của Anh tháng 7
15/08/2024	Mỹ	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp của Mỹ tháng 7
15/08/2024	Châu Âu	ECB công bố chính sách lãi suất và tiền tệ
21/08/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
22/08/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
22/08/2024	Mỹ	Biên bản cuộc họp FOMC
28/08/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
29/08/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
29/08/2024	Mỹ	Công bố số sơ bộ GDP
30/08/2024	Mỹ	Công bố chỉ số giá PCE

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2023	2024F	2023	2024F	2023	2024F	Hiện tại
HOSE	KBC	19,1	24.900	41.800	67,9%	0,0	10,0	0,0	-2,9	9,4	9,7	1,0
HOSE	LHG	1,9	38.400	64.100	66,9%	-37,2	42,4	-25,5	26,2	11,6	9,2	1,2
HOSE	SIP	14,7	70.200	114.000	62,4%	10,6	4,0	-5,1	21,7	13,8	11,3	3,8
UPCoM	NTC	4,8	200.500	299.000	49,1%	-12,3	188,3	15,9	11,7	16,1	14,4	5,0
HOSE	TCB	149,0	21.150	28.900	36,6%	-2,1	19,9	-10,7	22,7	4,1	6,7	1,1
HOSE	DPR	3,4	39.100	53.300	36,3%	-14,0	7,3	-15,3	24,4	16,4	13,2	1,5
HOSE	HPG	161,2	25.200	33.900	34,5%	-15,9	22,5	-19,4	76,3	21,4	14,2	1,5
HOSE	PVD	14,7	26.400	34.000	28,8%	7,0	25,7	-662,8	89,5	25,3	13,4	1,0
HOSE	VPB	142,8	18.000	23.100	28,3%	-13,9	18,7	-44,7	57,6	12,5	9,0	1,1
HOSE	PHR	7,5	55.400	71.000	28,2%	-20,9	17,5	-29,7	9,8	12,1	11,0	2,0
HOSE	VSC	4,8	18.100	23.000	27,1%	8,6	10,3	-59,9	22,9	20,0	31,1	1,2
HOSE	HSG	12,1	19.600	24.300	24,0%	-19,4	23,1	-176,2	3.913,0	461,4	14,1	1,1
HOSE	NKG	5,2	19.850	24.600	23,9%	-19,4	8,9	-194,2	215,1	44,5	14,6	0,9

MSB 1H-2024 AM: Lợi nhuận đi ngang svck**Kết quả kinh doanh 1H-2024**

- Lợi nhuận trước thuế 1H2024 đạt 3,7 nghìn tỷ đồng, tương đương mức tăng 4%YoY, hoàn thành 54% KH cả năm.
- Theo các cấu phần, tăng trưởng từ thu hồi nợ xấu (+129% YoY) và thu nhập lãi thuần (+8% YoY) bù đắp cho sự suy giảm của thu nhập phí dịch vụ (-34% YoY) và chi phí trích lập dự phòng (+29% YoY). Thu nhập lãi thuần tăng nhẹ chủ yếu được thúc đẩy bởi tăng trưởng danh mục tín dụng (+21% YoY) trong khi NIM bình quân 1H-2024 giảm gần 60 bps YoY xuống mức 3,6%.
- Thu nhập từ phí giảm do cùng kỳ năm ngoái vẫn còn ghi nhận khoản phí upfront từ thỏa thuận bancassurance độc quyền (với Prudential) kết hợp với xu hướng giảm của toàn thị trường banca, bù đắp bằng lãi từ hoạt động kinh doanh FX (+110% YoY). Hoạt động kinh doanh FX mới được chú trọng từ 2022.
- Chi phí hoạt động tăng 12% YoY, trong đó chi phí nhân sự tăng 8% YoY do tăng quy mô và chi phí tài sản tăng 18% YoY do tiếp tục đầu tư các dự án chuyển đổi số.

Tín dụng và huy động

- Tăng trưởng tín dụng 1H2024 đạt 11,4% YTD, trong đó cho vay phân khúc SME tăng mạnh nhất ở mức 39,4% YTD (Q1: 2,1%), phân khúc DN lớn đạt mức tăng trưởng 5,0% YoY (Q1: 13,9%), và phân khúc KH cá nhân giảm 6,2%YTD (Q1: - 7,2%).
- Về cơ cấu danh mục cho vay theo nhóm khách hàng, phân khúc bán lẻ bao gồm KH cá nhân và SME chiếm 23% và 35%, KH doanh nghiệp lớn chiếm 42%.
- Đối với danh mục cho vay với nhóm KH doanh nghiệp (SME và DN lớn), MSB tập trung cho vay đối với 5 ngành FMCG, BĐS, Xây dựng, Điện, và Tài chính (cho vay các CTCK như HSC, VPBS, TCBS). 5 ngành này đóng góp gần 50% tổng danh mục cho vay các khách doanh nghiệp.
- Trong cơ cấu cho vay KHCN, cho vay mua nhà chiếm 51,6% và cho vay tiêu dùng chiếm 19,6%. Tăng trưởng tín dụng của nhóm khách hàng này vẫn âm trong nửa đầu năm chịu ảnh hưởng của việc KH trả nợ trước hạn.
- Dư nợ UPAS L/C tại 30/6 đạt 2 nghìn tỷ, đóng góp vào thu nhập phí tương đối nhỏ khoảng 140 tỷ đồng.
- Tăng trưởng huy động đạt 17,8% YTD, trong đó huy động từ tiền gửi tăng 15%, và phát hành giấy tờ có giá tăng 64%. Tỷ lệ CASA đạt 26,7%, giảm từ 29,2% quý trước. Cơ cấu CASA được đóng góp chủ yếu bởi hệ sinh thái KH doanh nghiệp, tương đồng với cơ cấu khách hàng vay của MSB.

Hiệu quả hoạt động và khả năng sinh lời

- NIM (Q) thu hẹp 25 bps QoQ xuống 3,45% khi chưa tối ưu được chi phí vốn (giữ nguyên ở mức 3,3% như quý trước) mặc dù lãi suất huy động bình quân 40 bps do (1) tỷ lệ CASA giảm như trên và (2) bị ảnh hưởng bởi lãi suất TT2 tăng 70 bps QoQ (MSB là net borrower trên TT2) và (3) tăng tỷ trọng giấy tờ có giá.

- MSB phải tăng huy động giấy tờ có giá để đảm bảo tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn (SMLR) khi tỷ lệ này gần 29% cuối Q1 và trong Q2 cơ cấu kỳ hạn các khoản vay có xu hướng tăng khá mạnh ở kỳ hạn trung dài hạn (+22% YTD) và giảm ngắn hạn (-1% YTD). ROA và ROE năm tại Q2-2024 của MSB lần lượt đạt 1,7% và 14,8%.
- CIR (Q) 31% trong Q2-2024 chỉ là 29%, tương đương cùng kỳ tuy nhiên, MSB thường có xu hướng tăng chi lương thưởng nhân viên vào Q4 cuối năm nên CIR (TTM) là 39% (cùng kỳ 38,1%).

Chất lượng tài sản và trích lập dự phòng

- Chi phí trích lập dự phòng 1H-2024 tăng 29% YoY, tương ứng với tỷ lệ chi phí tín dụng bình quân (Q) là 0,4%. Tỷ lệ bao phủ nợ xấu đạt 58,6%, tăng 5 ppts QoQ.
- Tỷ lệ NPL (tính riêng cho vay KH) là 3,08% cuối Q2, giảm 10bps so với quý trước. Tỷ lệ NPL ở các phân khúc KH cá nhân, SME và DN lớn lần lượt đạt 8,14%, 2,45% và 0,4%. Đối với phần nợ của KH cá nhân, tỷ lệ NPL của sản phẩm thẻ tín dụng rất cao 19% (đã phải tạm dừng phát hành thẻ tín dụng để kiểm soát rủi ro) và của cho vay mua nhà là 6%. Đối với dư nợ cho vay doanh nghiệp, tỷ lệ NPL lĩnh vực kinh doanh BĐS là 0,5%, còn lĩnh vực xây dựng là 3,1%.
- Nợ tái cơ cấu theo TT02 là 502 tỷ (0,3% tổng cho vay), đã trích lập dự phòng 94 tỷ. Lãi dự thu đang theo dõi ngoại bảng theo nợ cơ cấu là 93 tỷ.

Vốn và thanh khoản

- Hệ số CAR (Basel 2) đạt 12.13% tại Q2-2024. -Tỷ lệ LDR đạt 72,6%, tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung và dài hạn đạt 26,1%, cải thiện so với quý trước (28,8%).

Triển vọng 2024

- Thu nhập lãi dự kiến sẽ tăng trưởng với tốc độ chậm hơn khi NIM trong nửa cuối năm (kỳ vọng NIM cả năm dự kiến ở quanh mức 3,8-4%) sẽ thấp hơn nền NIM năm ngoài 20-40bps. Bù lại, tăng trưởng tín dụng sẽ tiếp tục cải thiện và đặt mục tiêu đạt 20%. Đối với tín dụng cá nhân, MSB phân bổ room tín dụng khoảng 6 nghìn tỷ đồng tới cuối năm (có thể cải thiện TTTD của nhóm KH này lên 8%) vào các sản phẩm cho vay tiêu dùng và mua BĐS. Thị trường BĐS đang ảm đạm, kỳ vọng cuối năm 2024 tới đầu năm 2025 thị trường BĐS có thể có tín hiệu phục hồi rõ ràng hơn.
- Về lãi suất, áp lực lãi suất thị trường liên ngân hàng sẽ giảm khi tỷ giá USD/VND giai đoạn cuối năm sẽ hạ nhiệt trong khi lãi suất huy động thị trường 1 tiếp tục xu hướng tăng nhẹ do chênh lệch về tăng trưởng tín dụng-huy động toàn hệ thống vẫn còn tương đối cao.
- MSB sẽ tăng cường trích lập dự phòng trong 2H-2024 với ngân sách trích lập gần 1,5 nghìn tỷ (1H-2024: 1,2 nghìn tỷ), trong đó, ngân sách cho phân khúc SME là 450 tỷ, và KH cá nhân là 950 tỷ. Mục tiêu đưa tỷ lệ NPL của nhóm KH cá nhân về 6-7% vào cuối năm trong khi kiểm soát tỷ lệ NPL đối với KH SME ở mức hiện nay.
- Thu hồi nợ xấu dự kiến đạt 800 tỷ đồng (1H-2024: 878 tỷ đồng). Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 30% sẽ được thực hiện trong Q3 do đã nhận được phê duyệt của SBV và SSC.

Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
16/08	ANV	ANV điều chỉnh trở lại sau 05 phiên liên tiếp công phá không thành đường SMA 200 ngày. Việc đóng nến ở mức thấp nhất ngày với biên độ nến phủ nhận đi nỗ lực của 05 phiên gần nhất cho thấy áp lực cung tại đây vẫn ở mức cao. Do đó, ANV nhiều khả năng sẽ duy trì đà giảm này ở những phiên tiếp theo và đáy liền kề (quanh 30.2) sẽ là hỗ trợ gần nhất.
	GVR	GVR tiếp tục có trạng thái thận trọng khi kiểm tra lại vùng quanh 33.5 và lùi bước. Hiện tại vùng này vẫn đang có áp lực cản trong ngắn hạn. Với tín hiệu cầu thấp hiện tại, có khả năng GVR sẽ tiếp tục bị cản và có rủi ro lùi bước trong thời gian tới để kiểm tra lại dòng tiền hỗ trợ.
	MWG	Việc chưa thể bứt phá khỏi đỉnh liền kề sau nhiều phiên liên tiếp giằng co tại đây đã khiến lực cầu dần hụt hơi, qua đó gây ra phiên điều chỉnh hôm nay. Hiện tại, MWG đang áp sát đường EMA 7 ngày, đây được xem là hỗ trợ gần nhất của cổ phiếu. Do đó, nếu đánh mất điểm tựa trên, MWG có khả năng sẽ chiết khấu về hỗ trợ gần nhất ở vùng giá quanh 61.
	NKG	Áp lực bán tiếp tục gia tăng khiến NKG phá vỡ vùng đáy gần nhất. Bên cạnh đó, cường độ nến giảm lớn cùng thanh khoản vượt trung bình 20 phiên chứng tỏ áp lực cung đối với cổ phiếu này vẫn còn cao. Vì vậy, đà giảm nhiều khả năng sẽ kéo NKG về hỗ trợ gần nhất nằm ở vùng giá quanh 17.5 (đáy tháng 08 và 10/2023).
	POW	POW tiếp tục có diễn biến kém sau khi tăng vượt cản 13.8 không thành và chịu sức ép từ đường MA(20). Đồng thời tín hiệu dòng tiền hỗ trợ cũng đang ở mức thấp. Do vậy, khả năng lùi bước của POW có thể vẫn còn tiếp diễn, tuy nhiên diễn biến này đang mang tính chất kiểm tra lại dòng tiền hỗ trợ, đồng thời vùng MA(200), vùng 12.2, đang là vùng hỗ trợ tốt cho POW trong ngắn hạn.
	TPB	TPB vẫn trong trạng thái thăm dò và kém sắc khi kiểm tra lại vùng quanh 17.3, vùng hỗ trợ và TPB đã đánh mất trong thời gian gần đây. Với tín hiệu cầu thấp hiện tại, có khả năng TPB sẽ tiếp tục bị cản tại vùng 17.3 và có rủi ro lùi bước trong thời gian tới để kiểm tra lại dòng tiền hỗ trợ.
	VNIndex	VN-Index tiếp tục thận trọng tại đường MA(20), vùng 1.232 điểm, và lùi bước. Thanh khoản giảm so với phiên trước, cho thấy nguồn cung tạm thời vẫn chưa gây sức ép lớn lên chỉ số nhưng dòng tiền tiếp tục thể hiện trạng thái thận trọng. Hiện tại đà giảm đang được tìm hãm tại vùng 1.223 điểm và có thể VN-Index có phản ứng hồi phục khi bước vào phiên giao dịch tiếp theo. Tuy nhiên, với tín hiệu cầu thấp hiện tại, có khả năng chỉ số sẽ tiếp tục thận trọng khi tăng điểm và rủi ro suy giảm vẫn còn tiềm ẩn.

Ngày KN	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
14/08	VCB	87.60	88.00	93.00	97.00	84.80		-0.5%		-0.6%
12/08	BCM	70.80	71.20	76.50	83.00	66.90		-0.6%		0.0%
15/07	IJC	13.95	15.80	16.90	18.50	14.80	14.80	-6.3%	Đóng 17/07	-0.9%
10/07	VLB	34.30	35.00	37.90	41.90	32.70	33.30	-4.9%	Đóng 05/08	-8.2%
09/07	SIP	70.20	80.78	86.96	95.65	75.48	82.00	1.5%	Đóng 19/07	-1.5%
01/07	VHM	37.85	37.70	40.00	42.00	36.40	37.30	-1.1%	Đóng 17/07	-2.5%
01/07	VPB	18.00	18.90	20.00	22.00	17.90	18.80	-0.5%	Đóng 01/08	-2.2%
27/06	BAF	18.15	20.10	21.80	22.80	19.20	19.20	-4.5%	Đóng 17/07	0.6%
13/06	CTD	61.00	73.60	80.00	87.00	70.80	70.80	-3.8%	Đóng 28/06	-4.2%
13/06	IJC	13.95	15.80	17.00	18.50	14.90	14.90	-5.7%	Đóng 24/06	-3.5%
07/06	CTG	31.85	32.70	35.00	37.00	30.90	33.00	0.9%	Đóng 17/07	-0.9%
04/06	BCM	70.80	62.50	69.00	74.00	57.80	67.40	7.8%	Đóng 17/07	-0.9%
22/05	VCI	44.35	50.50	55.00	61.50	47.30	48.60	-3.8%	Đóng 29/05	-0.4%
20/05	NKG	19.85	25.00	27.50	30.00	22.80	24.75	-1.0%	Đóng 29/05	0.0%
17/05	VIB	20.80	22.30	24.00	26.50	21.20	21.90	-1.8%	Đóng 29/05	0.3%
13/05	DPR	39.10	39.70	43.90	48.00	37.40	43.90	10.6%	Đóng 29/05	2.2%
08/05	GAS	81.20	75.80	82.50	88.00	72.40	79.90	5.4%	Đóng 23/05	2.6%
07/05	DPM	36.00	33.30	36.00	39.00	30.90	37.00	11.1%	Đóng 23/05	3.2%
24/04	DDV	17.70	14.10	15.50	17.00	13.40	15.80	12.1%	Đóng 02/05	3.3%
03/04	PVP	16.45	14.20	16.00	18.00	13.20	14.50	2.1%	Đóng 10/04	-2.5%
Hiệu quả Trung bình								0.9%		-0.8%

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

GIAO DỊCH HOÀN PHÍ ĐẦU TƯ NHƯ Ý

Ưu đãi
**LÃI SUẤT MARGIN
8,88%/NĂM**

HOÀN 100% PHÍ GIAO DỊCH
chứng khoán cơ sở
(Tối đa 1 triệu đồng/Khách hàng)

Tích điểm, đổi vàng

Cơ hội trúng

1 LƯỢNG VÀNG SJC 9999

(Điều khoản và điều kiện đi kèm)

Tổng giá trị ưu đãi và giải thưởng
Lên đến **1 TỶ ĐỒNG**



MỞ TÀI KHOẢN NGAY!

MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỘI SỞ

Tầng 1 đến tầng 8, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM
☎ (+84) 28 6299 2006 ✉ info@vdsc.com.vn
☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.vdsc.com.vn
MST 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội
☎ (+84) 24 6288 2006
☎ (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, số 76 Quang Trung,
P. Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (+84) 25 8382 0006
☎ (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ
☎ (+84) 29 2381 7578
☎ (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

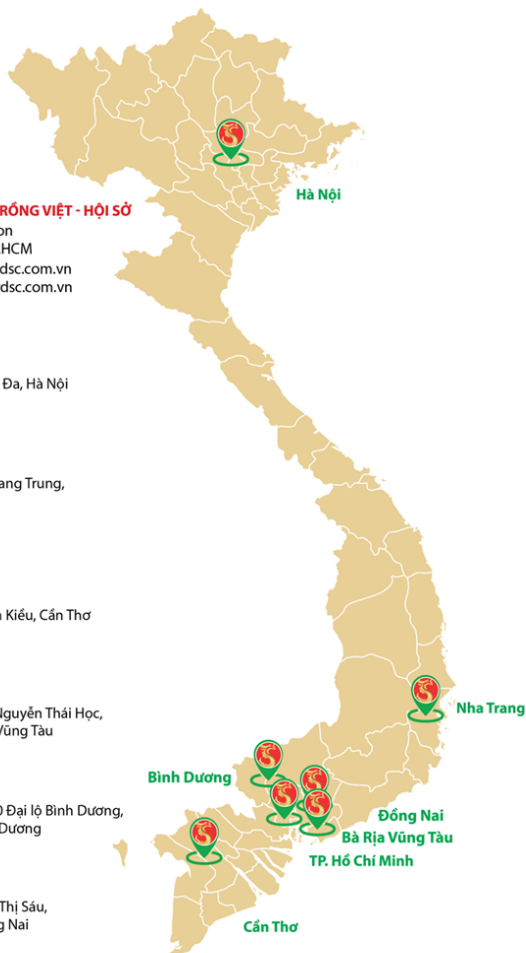
Tầng 2, Tòa nhà VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
☎ (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
☎ (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
☎ (+84) 25 1777 2006



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RongViet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RongViet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RongViet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc RongViet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Nguyễn Đại Hiệp

Trưởng phòng

hiiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 25 83820006 (3119)

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hiieu1.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (2226)

Đoàn Hoàng Gia Bảo

Nhân viên

bao.dhg@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Lê Huỳnh Hương

Nhân viên

huong.lh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1501)

Trần Trung Hiếu

Nhân viên

hiieu1.tt@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006